

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VINH THẠNH
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2020/HS-ST

Ngày 19- 11- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH THẠNH, TP. CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Ánh Đào**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đoàn Sơn Lâm;

Ông Mai Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Sáu** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Thu** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh năm 1990. Nơi sinh: Gò Q – K ; **Nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định**; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn P, sinh năm: Không xác định (chết) và bà Huỳnh Thị Phương L, sinh năm 1974 (chết); có vợ là Phùng Thị Mỹ D, sinh năm 1996 và con: Có 02 người, sinh năm 2013 và 2015; Tiền án: Không; Tiền sự (01 lần): Vào ngày 26/4/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 17 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong ngày 06/7/2019 (chưa xóa tiền sự). Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02 tháng 9 năm 2020. (Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 02/9/2020, một người bạn tên Hậu (không rõ họ tên, địa chỉ) nói T đi mượn tiền mua ma túy về sử dụng, khi đó T đi gặp một người bạn tên Tuấn (không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mượn số tiền 99.000 đồng. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển số 60T4-5321 đi từ nhà thuộc ấp Bình K, xã Mỹ K, thành

phố Long X, tỉnh A đến Kênh 14, ấp Vĩnh Qui, xã Vĩnh Trinh, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ gặp 01 người phụ nữ tên Thảo (không rõ họ tên, địa chỉ) để mua ma túy với số tiền 100.000 đồng, nhưng T nói với Thảo chỉ có 99.000 đồng, Thảo đồng ý nhận tiền và đi đâu không rõ, khoảng 05 phút sau Thảo đi đến chỗ T và giao 01 gói giấy bên trong có 02 gói nilon, bên trong mỗi gói nilon có miếng giấy bạc chứa chất bột, dạng cục, màu trắng là ma túy. Sau khi mua được ma túy, T cầm gói ma túy trên tay trái, điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang. Quá trình điều tra T khai nhận đã mua ma túy của người phụ nữ tên Thảo ở Kênh 14 được 03 lần vào ngày 30, 31/8/2020 T mua ma túy với số tiền 100.000 đồng và ngày 02/9/2020 T mua ma túy với số tiền 99.000 đồng, sau đó bị bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm: 02 gói nilon, bên trong mỗi gói nilon có miếng giấy bạc chứa chất bột, dạng cục, màu trắng nghi vấn là ma túy, đã niêm phong gửi giám định; 01 xe mô tô biển số 60T4-5321; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, đã qua sử dụng.

Đối với 02 người thanh niên tên Hậu và Tuấn thì T chỉ quen biết nên không biết họ tên, địa chỉ cụ thể, vì vậy Cơ quan điều tra không làm việc được. Việc T đi mua ma túy không bàn bạc gì trước với Hậu và Hậu cũng không hùn tiền để mua ma túy với T. Đối với Tuấn thì không biết việc T mượn tiền để mua ma túy.

Đối với người phụ nữ tên Thảo bán ma túy cho T thì Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên không làm việc được.

Tại Kết luận giám định số: 363/KL-PC09 ngày 09/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong 02 gói giấy bạc được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,1284 gam.

Tại Cáo trạng số 40/CT-VKSVT-HS ngày 27/10/2020 và tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo Trần Văn Thái phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 250 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn T mức án từ 03 năm đến 04 năm tù. Về hình phạt bổ sung miễn cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01(một) gói mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong số 363/KL – PC09 ngày 09/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ; Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô biển số 60T4-5321, nhãn hiệu: Loncin, màu sơn tím, số khung DR100*00060940*, số máy LC150FM*00060969*; Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; model: TA-1017, màu đen, sim số 0396442759, số seri không xác định và sim số 0782920612, số seri 8401190392481651, màn hình bị bể.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố là đúng, không oan và tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt:

Về tội danh: Tại cơ quan điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, bản kết luận giám định, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Ngày 02/9/2020 bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 60T4-5321 đi từ nhà thuộc ấp Bình K, xã Mỹ K, thành phố Long X, tỉnh A đến khu vực Kênh 14 thuộc ấp Vĩnh Qui, xã Vĩnh Trinh, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ để mua ma túy với số tiền 99.000 đồng của 01 người phụ nữ tên Thảo không rõ họ tên và địa chỉ, bị cáo cầm gói ma túy trên tay và điều khiển xe mô tô đi tìm nơi để sử dụng thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang. Qua kết luận giám định chất bột dạng cục màu trắng trong 02 gói giấy bạc do bị cáo mua gửi giám định là ma túy, loại Heroin, khối lượng 0,1284 gam. Hành vi đưa ma túy từ nơi này đến nơi khác của bị cáo thực hiện nhằm mục đích sử dụng cho bản thân đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 của Bộ luật Hình sự, việc đưa ra truy tố và xét xử bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không làm oan cho bị cáo.

Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Xét bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, thuộc trường hợp nghiêm trọng, có tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh, trật tự ở địa phương, hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Xét bị cáo có 01 tiền sự chưa xóa, vào ngày 26/4/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 17 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong

hình phạt ngày 06/7/2019. Đồng thời nhân thân bị cáo chưa tốt ngày 16/4/2009 Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng về hành vi xâm phạm sức khỏe của công dân; Ngày 02/6/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Mặc dù, bị cáo đã nhiều lần vi phạm hành chính và hình sự, tuy đã xóa tiền án nhưng bị cáo không biết ăn năn, hối cải mà còn tiếp tục vận chuyển trái phép chất ma túy để sử dụng, cho thấy ý thức sửa đổi bản thân là rất kém. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như tăng cường phòng ngừa chung trong xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 250 của Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, trước và sau thời điểm phạm tội, bị cáo không có thu nhập ổn định nên quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 gói mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong số 343/KL – PC09 ngày 09/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; Đối với 01(một) xe mô tô biển số 60T4-5321 đã thu giữ của bị cáo, qua xác minh chủ sở hữu đăng ký xe là ông Trần Văn L, sinh năm 1959, cư trú số 88, Lê Hồng P, phường T, quận B, thành phố C. Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu xe mô tô nói trên nhưng không có người đến nhận. Còn bị cáo khai là mua xe lại của một người bạn không rõ họ tên, địa chỉ với số tiền 700.000 đồng nhưng không làm hợp đồng mua bán và không có giấy tờ xe. Xét bị cáo không có chứng cứ gì để chứng minh chiếc xe nói trên là tài sản cá nhân hợp pháp của bị cáo. Vì vậy phải coi chiếc xe là tài sản chưa xác định được chủ sở hữu, để đảm bảo quyền lợi của chủ sở hữu chiếc xe và để việc xử lý vật chứng đúng quy định cần tiếp tục giao chiếc xe mô tô biển số: 60T4- 5321 cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ tiếp tục điều tra xác minh truy tìm chủ sở hữu và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật; Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; model: TA-1017, màu đen, sim thuê bao mạng Viettel số 0396442759, số seri không xác định được và sim thuê bao mạng Mobifone số 0782920612, số seri 8401190392481651, màn hình bị bể, đã qua sử dụng của bị cáo dùng để liên lạc cá nhân không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[5] Các vấn đề khác:

Đối với 02 người thanh niên tên Hậu và Tuấn thì bị cáo chỉ quen biết, không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không làm việc được. Việc bị cáo đi mua ma túy không bàn bạc gì trước với Hậu và Hậu cũng không hùn tiền để mua ma túy với bị cáo. Đối với Tuấn thì không biết việc bị cáo mượn tiền để mua ma túy. Đối với người phụ nữ tên Thảo bán ma túy cho bị cáo không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không làm việc được. Kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ các đối tượng trên, khi có đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

[6] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải nộp án phí theo quy định.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 250 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trần Văn T** phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 02/9/2020.

Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01(một) gói mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong số 363/KL – PC09 ngày 09/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ.

- Giao chiếc xe mô tô biển số 60T4-5321, nhãn hiệu: Loncin, màu sơn tím, số khung DR100*00060940*, số máy LC150FM*00060969* cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ tiếp tục duy trì thông báo số 34/TB-ĐCSMT ngày 03/9/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ để truy tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp tài sản trên. Trong thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo (ngày 03/9/2020) mà xác định được chủ sở hữu thì cơ quan có thẩm quyền trả lại tài sản trên cho chủ sở hữu. Hết thời hạn trên mà không xác định được chủ sở hữu tài sản thì sung vào ngân sách Nhà nước tài sản trên.

- Trả lại cho bị cáo Trần Văn T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; model: TA-1017, màu đen, sim số 0396442759, số seri không xác định và sim số 0782920612, số seri 8401190392481651, màn hình bị bể.

(Vật chứng được lưu giữ tại kho vật chứng thuộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh theo Quyết định chuyển vật chứng số:32/QĐ-VKSVT-HS ngày

27/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ).

3. Về án phí: Bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- CAND huyện Vĩnh Thạnh;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thạnh;
- Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký

Huỳnh Thị Ánh Đào

